

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA HÀ NỘI
KHOA DI SẢN VĂN HÓA**

**TÌM HIỂU LỄ HỘI CẦU MÁT LÀNG HỒ
KHẨU, PHƯỜNG BƯỞI, QUẬN TÂY HỒ,
HÀ NỘI**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

NGÀNH BẢO TÀNG HỌC

Mã số : 52320305

***Người hướng dẫn:* PGS.TS. NGUYỄN QUỐC HÙNG**

Sinh viên thực hiện: ĐINH THỊ THU HIỀN

HÀ NỘI - 2013

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: TỔNG QUAN VỀ ĐỊA BÀN NGHIÊN CỨU	12
1.1 Khái quát về điều kiện tự nhiên, xã hội làng Hồ Khẩu	12
1.1.1 Vị trí địa lý	12
1.1.2 Lịch sử vùng đất.....	13
1.2 Khái quát về đời sống văn hóa - kinh tế - xã hội làng Hồ Khẩu.....	17
1.2.1 Con người làng Hồ Khẩu	17
1.2.2 Đời sống kinh tế - xã hội.....	18
1.2.3 Truyền thống văn hóa địa phương.....	21
1.3 Cụm di tích tiêu biểu trên địa bàn làng Hồ Khẩu	25
1.3.1 Chùa Tĩnh Lâu	25
1.3.2 Chùa Chúc Thánh	25
1.3.3 Đền Dục Thánh.....	26
1.3.4 Đền Vệ Quốc	27
Chương 2: LÀNG HỒ KHẨU - THẦN TÍCH VÀ LỄ HỘI CẦU MÁT .	29
2.1 Truyền thuyết các vị thành hoàng làng	29
2.1.1 Theo Thần tích phường Hồ Khẩu	29
2.1.2 Theo truyền thuyết trong dân gian.....	31
2.2 Đình Hồ Khẩu - không gian của lễ hội.....	33
2.2.1 Lịch sử xây dựng đình làng Hồ Khẩu.....	33
2.2.2 Giá trị kiến trúc và các di vật trong đình làng Hồ Khẩu.....	35
2.2.3 Các vị thần được thờ trong đình làng Hồ Khẩu.....	39
2.3 Lễ hội cầu mát làng Hồ Khẩu	39
2.3.1 Mục đích tổ chức lễ hội	39
2.3.2 Thời gian, địa điểm diễn ra lễ hội	40
2.3.3 Diễn trình của lễ hội cầu mát.....	41
2.3.4 Giá trị của lễ hội cầu mát ở làng Hồ Khẩu	55

Chương 3: THỰC TRẠNG CỦA LỄ HỘI CẦU MÁT VÀ CÁC GIẢI PHÁP BẢO TỒN, PHÁT HUY GIÁ TRỊ CỦA LỄ HỘI.....	60
3.1 Sự biến đổi của lễ hội cầu mát trong đời sống hiện đại.....	60
3.1.1 Biến đổi về cách thức tổ chức lễ hội.....	60
3.1.2 Biến đổi về nghi lễ	61
3.1.3 Biến đổi về lễ vật dâng cúng.....	62
3.1.4 Biến đổi về trò chơi trò diễn	62
3.2 Đánh giá chung sự về thực trạng của lễ hội cầu mát.....	63
3.2.1 Về mặt tích cực	63
3.2.2 Những mặt hạn chế	64
3.3 Một số giải pháp bảo tồn, phát huy lễ hội cầu mát.....	65
3.3.1 Các quan điểm về bảo tồn.....	65
3.3.2 Một số giải pháp bảo tồn lễ hội cầu mát.....	66
KẾT LUẬN	74
TÀI LIỆU THAM KHẢO	76
PHỤ LỤC	

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Lễ hội truyền thống là một trong những yếu tố cấu thành nên di sản văn hóa phi vật thể, là hoạt động phản ánh rõ nét những sinh hoạt văn hóa của cộng đồng dân cư trong một không gian văn hóa cụ thể và là môi trường tốt để lưu giữ những giá trị truyền thống qua các thời đại - là nhịp cầu bắc nối quá khứ và tương lai.

Đất nước Việt Nam có hàng nghìn năm lịch sử dựng và giữ nước. Trong suốt chiều dài lịch sử ấy, cộng đồng người Việt đã xây dựng được cho mình một nền văn hóa phong phú và đa dạng, mang đặc sắc riêng của cư dân nông nghiệp lúa nước. Trong kho tàng văn hóa của dân tộc thì lễ hội dân gian truyền thống là loại hình sinh hoạt văn hóa hết sức độc đáo, có mặt ở mọi miền đất nước. Đây là loại hình sinh hoạt văn hóa cộng đồng phong phú và đa dạng, phản ánh đầy đủ mọi mặt của đời sống văn hóa - xã hội mà nó trải qua. Các yếu tố văn hóa tinh thần được lễ hội bảo lưu và truyền tụng từ đời này sang đời khác, trở thành vốn di sản văn hóa vô giá của dân tộc.

Lễ hội trước hết là sản phẩm riêng của mỗi một cộng đồng dân cư, kết tinh từ sản phẩm văn hóa truyền thống làng xã và nắm giữ vai trò quan trọng trong đời sống địa phương. Mỗi vùng quê trên đất nước Việt Nam đều mang trong mình những nét văn hóa đặc sắc rất riêng được tạo bởi chính những con người sống ở địa phương đó, góp phần làm nên bức tranh văn hóa các lễ hội phong phú mà đa dạng của dân tộc. Qua lễ hội truyền thống của một địa phương, ta có thể nhận diện gương mặt văn hóa của địa phương đó. Mỗi địa phương lại có một đặc thù văn hóa riêng, không vùng miền nào lẫn với vùng miền nào. Chính thông qua các lễ hội cổ truyền mà chúng ta tìm ra được bản sắc và phát huy được những giá trị tốt đẹp của dân tộc mình.

Vùng đất Bưởi quận Tây Hồ nằm về phía Đông Bắc của thủ đô Hà Nội, là nơi tụ cư của một số làng cổ có bề dày truyền thống từ thuở xa xưa. Các lễ

hội ở vùng đất này mang đậm nét văn hóa làng xã, có sắc thái độc đáo đã từ bao đời nay. Nhắc đến lễ hội ở vùng đất Bưởi, ta không thể không kể tới *lễ hội cầu mát* (còn gọi là lễ hội cầu an) của làng Hồ Khẩu.

Làng Hồ Khẩu là một làng cổ nằm trong vùng đất Bưởi, sở dĩ có tên như vậy là vì làng nằm ở cửa ngõ của Hồ Tây xưa. Làng có hai lễ hội chính trong năm là lễ hội Tháng Hai và lễ hội cầu mát diễn ra vào tháng tư âm lịch. Lễ hội của làng Hồ Khẩu là nơi lưu giữ những giá trị văn hóa truyền thống của làng, là dịp mà những người con của làng gửi gắm vào trong đó những ước mơ, khát vọng về một cuộc sống bình an và hạnh phúc. Tìm về lễ hội nơi đây, cũng là tìm đến chìa khóa giải mã phần nào về vùng đất và truyền thống văn hóa của con người Kẻ Bưởi.

Nghiên cứu về lễ hội cầu mát của làng Hồ Khẩu phường Bưởi, tôi muốn khắc họa đôi nét về đời sống vật chất cũng như đời sống tinh thần của dân cư vùng Bưởi, góp phần sức nhỏ của mình vào việc giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp đang bị biến đổi mạnh mẽ trong xã hội hiện đại; qua đó có thể phát huy giá trị văn hóa nhằm phục vụ đời sống tinh thần của cư dân trong vùng và hoạt động du lịch của địa phương trong sự nghiệp phát triển kinh tế hiện nay.

Qua đề tài nghiên cứu này, tôi muốn khẳng định vai trò quan trọng của sinh hoạt lễ hội trong đời sống văn hóa tâm linh của cộng đồng dân cư làng Hồ Khẩu nói chung cũng như làng quê Việt Nam nói riêng.

Với nghiên cứu của mình, tôi mong muốn cung cấp đôi chút tư liệu giúp cho các nhà nghiên cứu văn hóa bảo tồn, khai thác và phát huy các giá trị của lễ hội truyền thống trong bối cảnh của xã hội hiện đại.

Vì vậy, tôi chọn ***“Tìm hiểu lễ hội cầu mát làng Hồ Khẩu, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội”*** làm đề tài khóa luận tốt nghiệp của mình.

2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

Lễ hội là một hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian có lịch sử lâu đời và mang tính dân tộc sâu sắc. Mặc dù nảy sinh, tồn tại và phát triển từ rất nhiều thế kỷ trước, nhưng lễ hội cầu mát cũng như hầu hết các lễ hội dân gian khác đều không được các sử gia phong kiến quan tâm, ghi chép lại.

Từ những năm 1990 trở lại đây, cùng với sự biến đổi mạnh mẽ của đời sống kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại hóa, các lễ hội dân gian truyền thống - bộ phận không thể thiếu trong đời sống văn hóa tinh thần phải biến đổi theo, thu hút sự quan tâm của các nhà nghiên cứu thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau như các nhà văn hóa học, xã hội học, sử học, nhà văn, nhà thơ, nhà báo... Mỗi một nhà khoa học với cách thức tiếp cận khác nhau của mình đã cùng tạo nên kho tư liệu phong phú về lễ hội cổ truyền Việt Nam.

Trên thực tế, lễ hội cầu mát làng Hồ Khẩu hầu như không để lại nhiều ghi chép trên sách vở. Hiện nay chưa có một tài liệu chính thức nào nghiên cứu về đề tài này. Chính vì vậy, để phục vụ cho việc nghiên cứu của mình, nguồn tư liệu mà tôi sử dụng chủ yếu là các tư liệu có được trong quá trình khảo sát thực tế tại địa phương.

Các công trình nghiên cứu đáng kể nhất từng nhắc đến lễ hội cầu mát như:

- *Đất Bưởi ngàn xưa* của Lê Văn Kỳ và Vũ Văn Luân, NXB Văn hóa thông tin 2011. Trong tài liệu này có đề cập đến các lễ hội của vùng đất Bưởi. Đối với hai lễ hội chính của làng Hồ Khẩu là lễ hội Tháng Hai và lễ hội cầu mát thì sách trọng tâm nhắc lễ hội Tháng Hai, không đề cập nhiều đến lễ hội cầu mát, dù rằng đây là lễ hội chính của làng.

- *Lễ hội Việt Nam* PGS. Lê Trung Vũ và PGS. Lê Hồng Lý đồng chủ biên, nxb VHNT;

- *Hà Nội, Văn hóa và phong tục* của Lý Khắc cung;

- *Từ điển hội lễ Việt Nam* của Bùi Thiết. Nxb Văn học 1993;

- *Địa chí văn hóa dân gian Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội* của Đinh Gia Khánh, Nxb Hà Nội 2008.

Trong các tư liệu này, lễ hội cầu mát chỉ được gói gọn trong vài trang vài dòng về những thông tin cơ bản nhất như: ngày mở hội, các vị thần được thờ tự, địa điểm diễn ra lễ hội. Đây chỉ là những thông tin mang tính chất điểm danh sơ lược nhất.

Cũng có tư liệu cung cấp thông tin sai lệch, ví dụ như trong sách *Đình và đền Hà Nội* của Nguyễn Thế Long, Nxb Văn hóa thông tin 2005, trang 363 có viết: “*Tương truyền đền lập từ thời Lý để thờ Cống Lễ đại vương (tức Vệ Quốc tướng quân) có công đánh giặc Chiêm Thành đời nhà Lý*”. Sự thực đền Vệ Quốc thờ Cá Lễ công, em song sinh với Cống Lễ công, một trong nhị vị thành hoàng của làng Hồ Khẩu chứ không phải thờ Cống Lễ.

Đa số các tư liệu cũ đều coi lễ hội làng Hồ Khẩu là thuộc phường Bưởi, quận Ba Đình. Trong khi từ năm 1995, phường Bưởi đã trực thuộc quận Tây Hồ, Hà Nội. Tuy nhiên trong các sách được tái bản sau năm 1995 đều chưa có sự sửa đổi lại địa danh cho phù hợp.

Như vậy, cho đến thời điểm hiện tại, lễ hội cầu mát làng Hồ Khẩu chưa được giới nghiên cứu quan tâm đúng mức, chưa có công trình nào nghiên cứu lễ hội cầu mát một cách toàn diện và hệ thống.

Việc tìm hiểu lễ hội cầu mát sẽ giúp cho chúng ta thêm một lần nữa đúc kết giá trị đích thực của lễ hội truyền thống trong đời sống xã hội hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài

3.1 Đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của Khóa luận là lễ hội cầu mát tại làng Hồ Khẩu, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội trong bối cảnh tự nhiên và xã hội của một làng cổ ven Hồ Tây.

3.2 Phạm vi nghiên cứu

Về thời gian: đề tài tập trung nghiên cứu về lễ hội cầu mát trong 10 năm trở lại đây.

Về không gian: tập trung nghiên cứu toàn bộ quy trình tổ chức lễ hội cầu mát trong không gian lịch sử văn hóa của làng Hồ Khẩu, vùng đất Bưởi.

4. Mục đích nghiên cứu

4.1 Khảo sát một cách toàn diện và hệ thống diễn trình lễ hội cầu mát, trên cơ sở đó nhận diện văn hóa làng Hồ Khẩu với những nét ưu trội của nó trong lịch sử phát triển và trong giai đoạn đô thị hóa hiện nay.

4.2 Nghiên cứu về vùng đất, con người làng Hồ Khẩu; các giá trị văn hóa phi vật thể của lễ hội cầu mát; thực trạng của lễ hội trong giai đoạn hiện nay.

4.3 Đề xuất các phương án khả thi để bảo tồn, phát huy giá trị vốn có của lễ hội trong bối cảnh ngày nay.

5. Nội dung của khóa luận

5.1 Khảo sát tổng quan về làng Hồ Khẩu, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội về vị trí địa lý, cảnh quan, dân cư, lịch sử hình thành vùng đất...

5.2 Tìm hiểu các truyền thuyết, di tích và lễ hội cầu mát làng Hồ Khẩu

5.3 Đề ra các biện pháp để bảo tồn và phát huy giá trị của lễ hội cầu mát trong đời sống hiện nay.

6. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp luận: Đề tài sử dụng chủ nghĩa khoa học Duy vật lịch sử và duy vật biện chứng của Chủ nghĩa Mác - Lênin làm phương pháp luận để xem xét quá hình thành, phát triển và chuyển đổi của lễ hội cầu mát ở làng Hồ Khẩu để đề xuất các biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị phù hợp với quá trình vận động của lễ hội cầu mát và các tác động qua lại của sự phát triển xã hội ;

Phương pháp nghiên cứu:

Đề tài sử dụng các phương pháp của bảo tàng học như: điều tra thực địa, khảo sát điền dã, trực tiếp quan sát, phỏng vấn và thu thập số liệu;

Sử dụng các phương pháp phân tích tổng hợp để điều tra mức độ tin cậy của thông tin thu thập được trong tương quan so sánh đối chiếu với thông tin điều tra phỏng vấn, quan sát nhằm đảm bảo tính trung thực, khách quan, chính xác của thông tin;

Sử dụng các phương pháp khoa học liên ngành như Khoa học lịch sử, Dân tộc học, Xã hội học;

Ngoài ra đề tài còn sử dụng một số phương pháp phân tích nghiên cứu tài liệu thư tịch cổ, ghi hình, ghi âm, chụp ảnh, phỏng vấn... Từ đó rút ra kết luận phục vụ cho đề tài nghiên cứu.

7. Những đóng góp của khóa luận

Khóa luận góp phần phác thảo diện mạo văn hóa dân gian của một làng cổ ven Hồ Tây. Ngoài ra, đây là một đề tài có một cái nhìn tổng quan nhất về lễ hội cầu mát làng Hồ Khẩu dựa trên cơ sở nghiên cứu một cách có hệ thống lâu dài, cho phép đưa ra những nhận xét xác đáng về giá trị lịch sử, giá trị văn hóa tinh thần của lễ hội này.

Đề tài nghiên cứu đúc kết những giá trị của lễ hội cổ truyền trong việc bảo vệ, phát huy giá trị văn hóa làng Hồ Khẩu trong bối cảnh hội nhập và đô thị hóa. Qua đó, sẽ làm sáng tỏ thêm các vấn đề lịch sử, văn hóa của làng Hồ Khẩu nói riêng, vùng đất Bưởi và cả nước nói chung.

Đặc biệt, kết quả nghiên cứu có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo khi nghiên cứu lịch sử, văn hóa, lễ hội truyền thống làng Hồ Khẩu, quận Tây Hồ, Hà Nội.

8. Bố cục của đề tài

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và phần Phụ lục, bố cục đề tài gồm 3 chương. Cụ thể như sau:

Chương 1: Tổng quan về địa bàn nghiên cứu

Chương 2: Làng Hồ Khẩu - Thần tích và lễ hội cầu mát.

Chương 3: Thực trạng và giải pháp bảo tồn, phát huy giá trị của lễ hội.

Mặc dù đã hết sức cố gắng trong quá trình điền dã, thu thập tư liệu, xử lý thông tin, giải quyết các vấn đề đặt ra, song, đây là một khóa luận tốt nghiệp cử nhân, bản thân người viết còn thiếu kinh nghiệm trong việc nghiên cứu khoa học nên khó tránh được thiếu sót và hạn chế. Tôi rất mong nhận được sự góp ý, phê bình của các thầy cô, các nhà nghiên cứu, các bạn đọc quan tâm đến chủ đề này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Sách.

1. Bùi Hạnh Cẩn, *Thăng Long thi văn tuyển*. Nxb Văn hóa thông tin. 2001.
2. Bùi Xuân Mỹ, Phạm Minh Thảo, *Từ điển lễ tục*. Nxb Văn hóa thông tin. 2009.
3. Bùi Văn Nguyên, Chu Hà, *Truyền thuyết ven Hồ Tây*. Nxb Hội văn nghệ Hà Nội. 1975.
4. Dương Văn Sáu, *Lễ hội Việt Nam trong sự phát triển du lịch*. Trường Đại học Văn Hóa Hà Nội. 2006
5. Đinh Gia Khánh, *Địa chí văn hóa dân gian Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội*. Nxb Hà Nội. 2008.
6. Dương Văn Sáu, *Di tích lịch sử - văn hóa và danh thắng Việt Nam*. Nxb Đại học Quốc Gia Hà Nội. 2008
7. Đoàn Huyền Trang (biên soạn), *Lễ hội văn hóa và du lịch Việt Nam*. Nxb Lao động. 2009.
8. Đỗ Thị Hảo, *Lệ Làng Thăng Long - Hà Nội*. Nxb Thời Đại. 2010.
9. Hà Văn Tấn , *Đình Việt Nam*. Nxb Tp Hồ Chí Minh. 1998.
10. Hoàng Lương - *Lễ hội truyền thống các dân tộc Việt Nam ở các tỉnh phía Bắc*. Nxb Văn hóa thông tin. 2011.
11. Lê Hồng Lý, *Tìm hiểu lễ hội Hà Nội*. Nxb Hà Nội. 2010.
12. Lê Văn Kỳ, Vũ Văn Luân, *Đất Bưởi ngàn xưa*. Nxb Văn hóa thông tin. 2011.
13. *Luật di sản văn hóa sửa đổi bổ sung năm 2009*. Nxb Chính trị Quốc gia HN. 2009.

14. Lưu Minh Trị (biên soạn), *Danh thắng, di tích và lễ hội truyền thống Việt Nam*. Nxb Hà Nội. 2004.
15. Lý Khắc Cung, *Hà Nội văn hóa và phong tục*. Nxb Lao động. 2009.
16. Ngô Đức Thịnh, *Về tín ngưỡng lễ hội cổ truyền* - Nxb Văn hóa thông tin. 2007.
17. Ngô Vi Liễu, *Tên làng xã và địa dư các tỉnh Bắc Kỳ*. Nxb Văn hóa thông tin. 1999.
18. Nguyễn Sơn Anh, Nguyễn Sơn Văn, *Lễ hội cầu phúc cầu lành ở Việt Nam*, Nxb Văn hóa thông tin, 2009.
19. Nguyễn Quang Lê, *Khảo sát thực trạng lễ hội truyền thống của người Việt Nam ở Đồng bằng Bắc Bộ*. Nxb Khoa học Xã hội. Hà Nội-2001.
20. Nguyễn Thế Long, *Đình và đền Hà Nội*. Nxb Văn hóa thông tin. 2005.
21. Nguyễn Thị Phương (chủ biên), *Bảng tra thần tích theo địa danh làng xã*. Nxb Khoa học xã hội. 1996.
22. Nguyễn Tá Nhí, Nguyễn Văn Thịnh, *Tuyển tập thần tích*. Tủ sách Thăng Long 1000 năm. Nxb Hà Nội. 2010.
23. Nguyễn Văn Thịnh (chủ trì), *Câu đối Thăng Long - Hà Nội*. Nxb Hà Nội. 2010.
24. Nguyễn Vinh Phúc, *Hà Nội phong tục, văn chương*. Nxb Trẻ. 2010.
25. Nguyễn Vinh Phúc (biên soạn chính), *Từ điển đường phố Hà Nội*. Sở văn hóa thông tin Hà Nội. 2006
26. Nguyễn Thị Phương (chủ biên), *Bảng tra thần tích theo địa danh làng xã*. Nxb Khoa học xã hội. 1996.

27. Phạm Văn Thắm (chủ biên), *Lịch sử Phường Bưởi*. Công ty in Thống Nhất thành phố Hà Nội. 2005
28. Phan Hồng Giang (chủ biên), *Văn hóa phi vật thể ở Hà Nội*. Nxb Thế giới. 2005.
29. Quỳnh Cư - Đỗ Đức Hùng, *Các Triều đại Việt Nam*. Nxb Thanh Niên. 1995
30. Thế Thị Vân, Nguyễn Thị Thu Duyên, *Lễ hội dân gian Việt Nam truyền thống và hiện đại*. Nxb Công an nhân dân. 2012.
31. Trần Gia Linh (biên soạn), *Di sản tên Nôm các làng văn hóa dân gian Việt Nam*, Nxb Dân Trí. 2010.
32. Trần Thế Pháp, *Lĩnh Nam chích quái*. Nxb Trẻ và Nxb Hồng Bàng, 2011.
33. Trịnh Thị Minh Đức - Phạm Thu Hương (2007), *Bảo Tồn di tích lịch sử văn hóa*. Nxb Đại học Quốc Gia Hà Nội.
34. Trương Sỹ Hùng (chủ biên), *Hương ước Hà Nội tập 1, 2*. Nxb Từ điển Bách Khoa và Viện văn học. 2009.
35. Vũ Ngọc Khánh, *Văn hóa làng ở Việt Nam*. Nxb Văn hóa thông tin. 2011.
36. Vũ Ngọc Khánh - Võ Văn Cận-Phạm Minh Thảo, *Lễ hội trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam*. Nxb Văn hoá thông tin. Hà Nội-2004.
37. Vũ Văn Luân (biên soạn), *Chuyện kể Thăng Long Hà Nội*. Nxb Thanh Niên. 2007
38. Trương Thìn, *Hội hè Việt Nam*. Nxb Văn hoá dân tộc. 1990.
- II. Tạp chí.**
39. Tạp chí Văn hóa dân gian (số 53/1996). Trung tâm Khoa học xã hội và nhân văn quốc gia.
40. *Tạp chí Văn Hóa Nghệ Thuật (số 8/2007)*. Bộ Văn hóa Thông tin.

41. *Tạp chí Thăng Long Hà Nội (số 19/ 2003)*. Hội bảo tồn di sản văn hóa Thăng Long - Hà Nội.

42. *Tạp chí Nghiên cứu lịch sử (số 311/ 2000)*. Viện sử học.

III Luận văn tham khảo

43. Hồ Thị Hoàng Hoa, *Lễ hội nhìn từ góc độ thẩm mỹ*. Luận án Tiến sĩ Khoa học Triết học. Hà Nội 1996.

44. Nguyễn Văn Hậu, *Về biểu tượng trong lễ hội dân gian truyền thống* qua khảo sát Lễ hội dân gian truyền thống vùng đồng bằng châu thổ Bắc bộ nước ta. Luận án Tiến sĩ Khoa học Lịch sử. Hà nội 2001.

45. Nguyễn Quang Lê, *Lễ hội cổ truyền - nội dung lịch sử và phương pháp khai thác sử liệu*. Luận án PTS Khoa học Lịch sử. Hà nội 1995.